

Bản án số: 144/2023/HS-ST

Ngày: 26-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lý Ngọc Sáng
- Bà Vàng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: bà Dương Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 149/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2023/QĐXXST- HS ngày 12/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Pờ Lò G; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1989.

Nơi cư trú: bản H, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Pờ A Đ (Đã chết) và bà Hoàng Chê L - sinh năm 1969; Bị cáo có vợ là Vàng Phì L2 và có 04 con (01 con đã chết hiện còn 03 con) con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2023 cho đến nay (Có mặt).

- Bị hại: anh Vàng Hừ G2 - sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: bản V, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Bùi Trung S (tên gọi khác: Bùi S H) - sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: bản H, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- *Người làm chứng*: anh Vàng Phí X - sinh năm 2002. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: bản H, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- *Người phiên dịch cho bị cáo*: ông Ly Pó X – sinh năm 2000

Nơi cư trú: Khu phố 8, thị trấn M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/10/2020, Pờ Lò G, sinh năm 1989 và Vàng Phí X, sinh tháng 02 năm 2002, cùng trú tại bản H, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu cùng nhau đi lên bản V, xã T, huyện Mường Tè chơi. Sau khi lên bản V, G và X đã ngủ nhờ tại một nhà dân ở bản V. Đến sáng ngày 27/10/2020, G và X đã cùng nhau bàn bạc, thống nhất ở lại bản Vạ Pù để trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 24 giờ cùng ngày, G và X cùng nhau đi ra khu vực mặt bằng mới thuộc bản Vạ Pù nhằm tìm xe mô tô để trộm cắp. Khi đi, G dùng đèn pin của X để soi. Khi đến nơi, G và X cùng nhau quan sát và phát hiện có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Blade, màu sơn đỏ - đen mang biển kiểm soát 88F1 – 293.45 (Xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Vàng Hừ G2, sinh năm 1995, trú tại bản V, xã T, huyện Mường Tè) đang dựng ở trước cửa nhà anh G2, không có chìa khoá xe. Sau đó, G và X cùng nhau dắt chiếc xe mô tô này đi được khoảng 50 mét thì dừng lại, X giữ xe và soi đèn pin cho G đấu dây mát để khởi động xe mô tô. Sau khi khởi động được xe mô tô, G điều khiển xe chở X đi theo đường tắt về xã Pa Ủ rồi đến bản B, xã M để tìm chỗ bán xe mô tô vừa trộm cắp được. Khoảng 07 giờ ngày 28/10/2020, G và X đến khu vực bản B, xã M và đi vào quán của Bùi Trung S (Tên gọi khác: Bùi Sĩ Hoàng) sinh năm 1979, trú tại: bản B, xã M gặp S để trao đổi mua bán xe mô tô. Qua trao đổi, thống nhất G và X đã đổi chiếc xe mô tô trên lấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL mang biển kiểm soát 19H9-7685 của S và S phải bù thêm số tiền 2.500.000 đồng. Tuy nhiên, do chưa có đăng ký xe nên S đã đưa trước cho G và X số tiền 500.000 đồng, số tiền 2.000.000 đồng còn lại thì S hứa khi nào G và X mang đăng ký xe đến thì sẽ đưa nốt. Sau khi nhận tiền và xe mô tô, G điều khiển xe vừa đổi được chở X đi lên khu vực Nậm Pậm, thuộc bản Pắc Ma, xã Mường Tè chơi và ngủ lại qua đêm tại đó. Đối với số tiền 500.000 đồng nêu trên, G và X đã tiêu xài hết 470.000 đồng, còn lại 30.000 đồng, G đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Ngày 28/10/2020, sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, Vàng Hừ G2 đã có đơn trình báo đề nghị Cơ quan Công an giải quyết.

Ngày 05/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Pờ Lò G và Vàng Phí X cùng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Pờ Lò G bỏ trốn nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án để xử lý riêng đối với Pờ Lò G, còn Vàng Phí X đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử ngày 24/3/2021 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đến ngày 24/6/2023, Pờ Lò G bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mường Tè.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 13/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Mường Tè đã kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đỏ, đen có trị giá là 5.500.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 535/KLGĐ ngày 08/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu, đã kết luận: Số tiền 30.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng mã số hiệu IA17502977 và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng mã số hiệu SS 10686141) gửi đến giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 109/CT-VKS-MT ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Pờ Lò G về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Pờ Lò G phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Pờ Lò G mức án từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Pờ Lò G tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Pờ Lò G và Vàng Phí X có vai trò ngang nhau, các bị cáo đã cùng nhau bàn bạc, thống nhất, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 24 giờ ngày 27/10/2020, tại khu vực mặt bằng mới thuộc bản V, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Pờ Lò G và Vàng Phí X đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô trị giá 5.500.000 đồng của Vàng Hừ G2 để bán lấy tiền tiêu xài.

Bị cáo Pờ Lò G có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi cùng Vàng Phí X trộm cắp chiếc xe mô tô có trị giá 5.500.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Pờ Lò G có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bị cáo

phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng”*. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, công việc và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu sơn đỏ, đen mang biển kiểm soát 88F1- 293.45 đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Vàng Hừ G2. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL mang biển kiểm soát 19H9-768 đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Bùi Trung S, anh S không biết việc bị cáo đã dùng xe mô tô trộm cắp được để đổi lấy chiếc xe mô tô của S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè đã trả lại hai chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu. Đối với số tiền 30.000 đồng thu giữ của Pờ Lò G, tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HSST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè đã tuyên trả lại cho anh Bùi Trung S số tiền 30.000 đồng. Toàn bộ số vật chứng trên đã được xử lý đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về những vấn đề khác:

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Vàng Phí X: Ngày 24/3/2021, Vàng Phí X đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự (Bản án đã có hiệu lực pháp luật và bị can đã chấp hành xong án phạt tù).

Đối với Bùi Trung S là người đã lấy chiếc xe mô tô của mình đổi lấy chiếc mô tô do G và X trộm cắp được. Quá trình điều tra Xc định, S không biết chiếc xe này là tài sản trộm cắp nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với S.

[8]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Điều 135, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Pờ Lò G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Pờ Lò G 01 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có QL,NV liên quan;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Tè;
- Công an huyện Mường Tè;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đới Xuân Huy